

BÀI 10. NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

I. Nội dung bài học

1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

a. Dân chủ là gì?

- Dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân, là quyền làm chủ của nhân dân trong các lĩnh vực đời sống xã hội của đất nước;
- Dân chủ là một hình thức nhà nước gắn với giai cấp thống trị do đó dân chủ luôn mang bản chất giai cấp.

b. Bản chất của nền dân chủ XHCN được thể hiện trên những phương diện sau

- Mang bản chất giai cấp công nhân (thể hiện ở sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua Đảng Cộng sản).
- Có cơ sở kinh tế là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.
- Lấy hệ tư tưởng Mác –Lê-nin và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh làm nền tảng tinh thần của xã hội.
- Là nền dân chủ của nhân dân lao động.
- + Dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ rộng rãi nhất, triệt để nhất trong lịch sử.
- + Nhà nước xã hội chủ nghĩa – cơ quan quyền lực của nhân dân – do nhân dân lập ra, hoạt động vì lợi ích của toàn thể nhân dân lao động.
- Gắn liền với pháp luật, kỉ luật, kỉ cương.

2. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

a. Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế

- Xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần.
- Quyền tự do kinh doanh buôn bán.

Luật Doanh nghiệp 2014 mở rộng quyền tự do kinh doanh

TRẦN THANH TÙNG (*)

Luật Doanh nghiệp (LDN 2014) và Luật Đầu tư (LĐT 2014) vừa được Quốc hội thông qua ngày 26-11-2014, sẽ có hiệu lực từ ngày 1-7-2015, thay thế cho LDN và LĐT



- Quyền sử dụng những tư liệu sản xuất chung của xã hội.

b. Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực chính trị

- Quyền ứng cử, bầu cử vào các cơ quan quyền lực nhà nước.



- Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

- Quyền kiến nghị, biểu quyết với cơ quan nhà nước.

- Quyền được thông tin, tự do ngôn luận, tự do báo chí.

c. Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực văn hóa

- Quyền tham gia vào đời sống văn hóa.



- Quyền hưởng lợi ích từ sáng tạo văn hóa.
- Quyền sáng tác, phê bình văn học, nghệ thuật.

d. Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực xã hội

- Quyền lao động, bình đẳng nam nữ.
- Quyền được hưởng an toàn, bảo hiểm xã hội.



- Quyền được bảo vệ về vật chất và tinh thần khi không còn khả năng lao động.
- Quyền bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ công hiến trong xã hội.

3. Những hình thức cơ bản của dân chủ

a. Dân chủ trực tiếp

- Khái niệm:
 - + Là hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, nhà nước.
 - + Là hình thức tham gia của mọi công dân một cách bình đẳng và trực tiếp theo biểu quyết đa số, thể hiện một cách trực tiếp ý chí của công dân về những vấn đề quan trọng.
- Hình thức phổ biến:
 - + Trưng cầu dân ý trong phạm vi cả nước.
 - + Thực hiện sáng kiến pháp luật.

+ Nhân dân tự quản, xây dựng và thực hiện các quy ước, hương ước phù hợp với pháp luật.



b. Dân chủ gián tiếp

- Dân chủ gián tiếp là hình thức dân chủ thông qua những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra người đại diện thay mặt mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của nhà nước.
- Là hình thức thực hiện hóa quyền làm chủ của người dân, cho phép người dân làm chủ trên mọi lĩnh vực của cuộc sống.

c. Mối quan hệ:

- Dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp đều là hình thức của chế độ dân chủ và có quan hệ mật thiết với nhau.